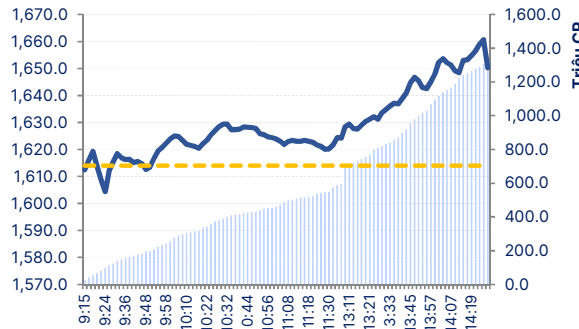


Phiên giao dịch ngày:

26/8/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,667.63	275.79
% Thay đổi Index	↑ 3.32%	↑ 3.45%
KLGD (CP)	1,443,528,468	114,612,929
GTGD (tỷ đồng)	39,469.39	2,494.29
% Thay đổi GTGD	-6.77%	-9.51%

Diễn biến VN-INDEX



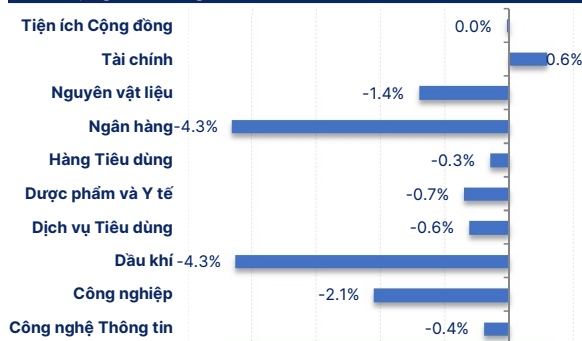
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

MSB 702.67 tỷ	MWG 122.14 tỷ	VIC -81.10 tỷ	CII 63.08 tỷ
	HPG -113.60 tỷ	TAL 79.59 tỷ	STB -59.25 tỷ
	VHM -110.72 tỷ	BID -78.72 tỷ	DIG 58.84 tỷ
	TPB 75.16 tỷ	GEX 56.70 tỷ	SHB 56.12 tỷ
VIX 146.59 tỷ	SSI -93.65 tỷ	CTG 63.90 tỷ	FPT -52.91 tỷ

GT Bán: -3285.36

4160.42 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau khi giảm mạnh cuối phiên trước dưới áp lực bán mạnh của các cổ phiếu ngân hàng. Thị trường, VN-INDEX đã tăng điểm trở lại trong phiên hôm nay khi điều chỉnh về vùng hỗ trợ tâm lý quanh 1.600 điểm. Thanh khoản rất thấp trong phiên sáng, thể hiện áp lực cung thấp. VN-INDEX sau đó phục hồi trở lại và tăng điểm mạnh trong phiên chiều. Kết phiên VN-INDEX tăng mạnh 53,60 điểm (+3,32%) lên mức 1.667,63 điểm, kiểm tra lại vùng giá 1.700 điểm. VN30 tăng mạnh hơn 65,93 điểm (+3,70%) lên mức 1.849,05 điểm, kiểm tra lại đỉnh cũ quanh 1.880 điểm.

Độ rộng trên HOSE tích cực trở lại sau áp lực bán mạnh những phiên trước với 299 mã tăng giá. Phục hồi, và tăng mạnh trên hầu hết thị trường, ở các nhóm ngành sau diễn biến kém tích cực. Nổi bật nhất ở nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, bán lẻ...; 45 mã giảm giá và 27 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -18,5% so phiên trước. Thể hiện áp lực bán giá thấp giảm mạnh đầu phiên hôm nay. Khối ngoại sau 13 phiên bán ròng mạnh liên tiếp, mua ròng khá tốt trong phiên hôm nay trên HOSE với giá trị 875,1 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay. Trong đó mua ròng mạnh MSB, đã hỗ trợ tích cực lên nhóm ngân hàng trong phiên chiều, cũng như tâm lý thị trường.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2509 kết phiên ở mức 1.852,0 điểm, tăng mạnh 3,87% so với phiên trước. Chênh lệch dương 2,95 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 4111FA000, VN30F2512, 4111G3000 chênh lệch âm từ -4,15 điểm đến -21,25 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm nhẹ -2,6% so với phiên trước. Cho thấy các trader lại trở nên lạc quan trong ngắn hạn, cover lại các vị thế bán khi chênh lệch trở lại dương. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2509 tăng trưởng trên hỗ trợ quanh 1.820 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 51.608, gia tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX phục hồi, tăng điểm rất mạnh mẽ khi gặp vùng giá trung bình 20 phiên gần nhất, cũng như tâm lý 1.600 điểm. Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX duy trì tăng trưởng trên hỗ trợ gần nhất quanh 1.620 điểm. VN-INDEX đang kiểm tra lại vùng giá đỉnh các phiên trước 1.680 điểm-1.700 điểm dưới ảnh hưởng tích cực của nhóm ngân hàng. Trong khi VN30 kiểm tra lại vùng giá quanh 1.880 điểm.

Ngắn hạn thị trường đã có diễn biến rất mạnh mẽ. Phần lớn do những diễn biến luân phiên giảm mạnh ở những nhóm mã các phiên trước đã giảm mạnh tỉ lệ dư nợ ký quỹ trên thị trường, dẫn đến áp lực cung giá thấp không lớn và thị trường đã phục hồi mạnh mẽ trở lại dưới ảnh hưởng dẫn dắt tích cực của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, điển hình như VIC, VHM tiếp tục vượt đỉnh. Tuy nhiên sau áp lực bán mạnh, mức độ tăng giá, phục hồi sẽ phân hóa. Nhiều mã có tính chất đầu cơ, tăng trưởng kém có thể sẽ chịu áp lực bán giá cao trở lại khi VN-INDEX trở lại vùng giá cao quanh 1.700 điểm. Các vị thế đầu cơ, cơ cấu nên đánh giá kỹ danh mục, xem xét bán các mã suy yếu.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
HDB	32.30	26-26.8	34-36	24.5	7.9	31.4%	12.8%	Theo dõi giải ngân
TPB	20.95	16-16.7	23-25	15	8.6	17.5%	7.0%	Theo dõi giải ngân
FRT	132.40	126-128	150-151	124	41.9	23.3%	343.7%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

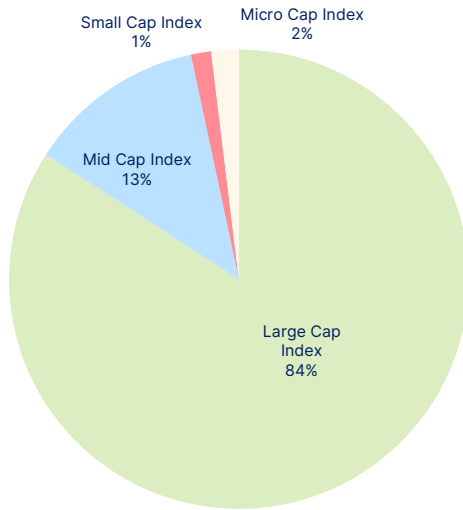
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.31	15.1	20-21	16.5	8.0%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	26.75	18.6	30-31	27.5	43.8%	Nắm giữ
4/7/2025	POW	16.15	13.25	16-17	15.5	21.9%	Nắm giữ
4/8/2025	HDB	32.30	27	34-36	31	19.6%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	132.40	129.5	150-151	125	2.2%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

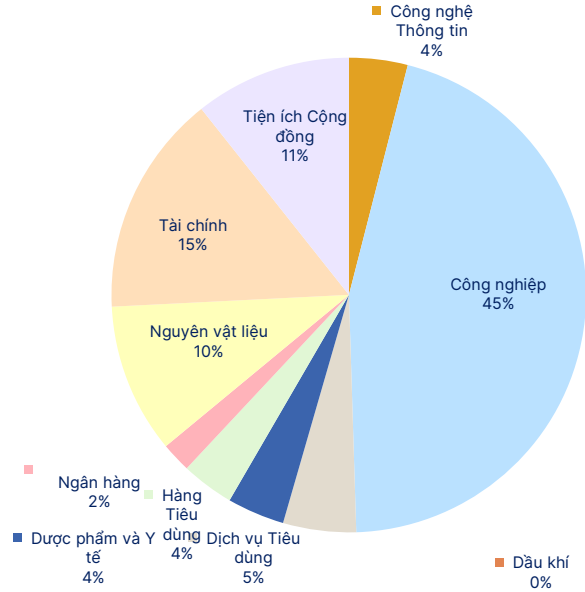
Mỹ áp thuế Ấn Độ và cơ hội cho Việt Nam	Ngày 6-8-2025, Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố áp thuế bổ sung 25% đối với hàng nhập khẩu từ Ấn Độ kể từ ngày 27-8. Kết hợp với mức thuế đối ứng cơ sở 25% vốn đã áp dụng trước đó, một số mặt hàng từ Ấn Độ vào Mỹ sẽ chịu tổng thuế suất lên tới 50%. Theo thống kê, khoảng 80% kim ngạch xuất khẩu của Ấn Độ sang Mỹ - tương đương 64 tỉ đô la Mỹ - nằm trong diện chịu tác động, khiến hàng hóa nước này mất lợi thế cạnh tranh tại thị trường Mỹ. Hàng loạt ngành xuất khẩu Ấn Độ lao đao, nhiều ngành xuất khẩu chủ lực như dệt may, giày dép, trang sức vào thế khó ngay giữa mùa cao điểm. Cú sốc này không chỉ làm rung chuyển các vùng sản xuất lớn của Ấn Độ, mà còn mở ra cả cơ hội lẫn rủi ro cho doanh nghiệp Việt Nam trên sân chơi Mỹ.
Tỉ suất sinh thấp và "nút thắt" thanh khoản	Theo dữ liệu của VARS, tỉ suất sinh của Việt Nam đã giảm từ 3,8 con/phụ nữ năm 1989 xuống chỉ còn 1,91 con năm 2024. Riêng tại các đô thị lớn như Hà Nội và TP HCM, tỉ lệ này đang tiến tới ngưỡng "sinh thấp nghiêm trọng" dưới 1,3 con/phụ nữ. Điều đó đồng nghĩa với việc số hộ gia đình mới, vốn là động lực chính của thị trường nhà ở, sẽ giảm dần trong những năm tới, đặc biệt ở phân khúc căn hộ diện tích lớn vốn dành cho gia đình đông người. VARs dự báo nếu tình trạng này kéo dài, Việt Nam có thể đối diện với nguy cơ mất cân đối cung cầu bất động sản tương tự Hàn Quốc hay Nhật Bản, những quốc gia đang chịu tác động mạnh từ dân số già hóa và tỉ suất sinh cực thấp.
Ngành cổ phần tư nhân "đói vốn" rơi vào chu kỳ khó khăn nhất 7 năm	Hoạt động huy động vốn của ngành cổ phần tư nhân đã giảm gần 1/3 so với mức kỷ lục năm 2021. Lãi suất cao hơn và giao dịch chứng đã khiến các công ty không thể thoái vốn khỏi các khoản đầu tư dài hạn trị giá hàng ngàn tỷ USD. Theo dữ liệu từ Preqin, các nhóm cổ phần tư nhân chỉ huy động được 592 tỷ USD trong 12 tháng tính đến tháng 6, mức thấp nhất trong 7 năm qua. Sự sụt giảm này diễn ra ngay cả khi các công ty áp dụng nhiều hình thức ưu đãi hơn, như cắt giảm phí quản lý, áp dụng "chiết khấu sớm" cho những nhà đầu tư cam kết vốn nhanh vào các quỹ mới...
Tỷ lệ LDR giảm, ngân hàng chậm nhập hay phòng thủ?	Tín dụng tăng cao hơn huy động. Dữ liệu từ VietstockFinance cho thấy, tính đến 30/06/2025, tổng dư nợ tại 29 ngân hàng trong hệ thống gần 14,99 triệu tỷ đồng, tăng 10% so với đầu năm. Trong khi đó, tổng lượng tiền gửi khách hàng tại 29 ngân hàng gần 14,16 triệu tỷ đồng, tăng 8% so với đầu năm. Tín dụng tăng 10% trong khi huy động tăng 8%, nhưng tỷ lệ cho vay trên huy động LDR (Loan to Deposit Ratio) cuối quý 2 của các ngân hàng lại có xu hướng giảm so với cuối quý 1. Tỷ lệ LDR bình quân của 29 ngân hàng vào cuối quý 2 là 91,8%, giảm so với mức 92,3% hồi đầu năm. Có 16/29 ngân hàng có tỷ lệ LDR giảm so với đầu năm, tăng so với 12 ngân hàng thời điểm cuối quý 1, cho thấy các ngân hàng đang phòng thủ nhiều hơn.
Chưa từng có trong lịch sử: Ông Trump tuyên bố sa thải Thống đốc Fed Lisa Cook	Cuối ngày thứ Hai theo giờ Mỹ, Tổng thống Donald Trump đã sa thải Thống đốc Cục Dự trữ Liên bang (Fed) Lisa Cook. Thông tin này được viết trong một bức thư đăng trên mạng xã hội Truth Social.. Ông Trump viết: "Theo thẩm quyền của tôi theo Điều II Hiến pháp Hoa Kỳ và Đạo luật Cục Dự trữ Liên bang năm 1913, đã được sửa đổi, bà bị bãi nhiệm khỏi Hội đồng Thống đốc Cục Dự trữ Liên bang, có hiệu lực ngay lập tức".

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	531,421	17.2%	4,148	15.3	2.5
VIC	504,745	8.8%	3,580	36.6	3.2
VHM	404,169	13.6%	6,995	14.1	1.8
BID	287,876	17.0%	3,683	11.1	1.8
TCB	266,088	14.0%	3,018	12.4	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	95,838,768	14.3%	1,295	13.3	1.8
SSI	94,514,414	11.3%	1,577	23.2	2.5
SHB	87,565,642	18.3%	2,379	6.9	1.2
MSB	79,298,507	13.7%	1,961	8.5	1.1
VPB	69,034,415	11.7%	2,193	15.3	1.7

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
ANV	↑ 7.0%	16.8%	1,871	13.4	2.0
TNT	↑ 7.0%	0.5%	61	122.6	0.6
MWG	↑ 7.0%	16.8%	3,304	20.8	3.4
VND	↑ 7.0%	7.6%	993	21.6	1.7
STG	↑ 7.0%	9.9%	2,450	13.5	1.3

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
SVC	↓ -7.0%	5.7%	2,066	13.2	0.8
CVT	↓ -7.0%	6.3%	1,693	17.0	1.0
CLW	↓ -6.9%	18.8%	3,634	14.0	2.8
VCF	↓ -6.1%	26.1%	19,148	17.0	4.0
VAF	↓ -4.5%	20.7%	2,920	6.5	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	41,132,200	13.7%	1,961	8.5	1.1
VIX	4,332,278	12.4%	1,385	23.5	2.8
TPB	3,740,150	16.9%	2,415	8.3	1.4
SHB	3,313,123	18.3%	2,379	6.9	1.2
CII	2,913,965	0.4%	79	287.8	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	(4,244,398)	11.5%	1,750	14.8	1.6
SSI	(2,465,840)	11.3%	1,577	23.2	2.5
TCH	(1,944,800)	5.8%	1,121	18.2	1.3
BID	(1,922,242)	17.0%	3,683	11.1	1.8
HAG	(1,537,650)	14.3%	1,295	13.3	1.8

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số
41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn
Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P.
Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779